

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động nhà trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS YÊN THANH

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 580/PGD&ĐT ngày 18/5/2018 của Phòng GDĐT Uông Bí về việc "Hướng dẫn triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân";

Theo đề nghị của các tổ chức, đoàn thể nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện công khai trong nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

Điều 2. Các tổ chức đoàn thể và cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường THCS Yên Thanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Bích Huệ

QUY CHẾ

Thực hiện công khai trong hoạt động nhà trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73/QĐ-THCSYT ngày 21/5/2018 của Hiệu trưởng trường THCS Yên Thanh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính của nhà trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với trường THCS Yên Thanh thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này.

2. Thông tin được công khai niêm yết tại nhà trường và trên Website của nhà trường theo quy định tại Quy chế này phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

Chương II

NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Điều 4. Công khai đối với trường THCS Yên Thanh

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường; chương trình giáo dục nhà trường thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Biểu mẫu 09).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào trường trung học phổ thông công lập, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số (Theo Biểu mẫu 10).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định chất lượng giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận

đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định, (Biểu mẫu 11).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 12).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của nhà trường: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện nghiêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính¹.

b) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

c) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

d) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

¹ * Công khai dự toán ngân sách: Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (theo Mẫu biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ - Sau đây viết tắt là Thông tư số: 61/2017/TT-BTC).

* Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm): Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số: 61/2017/TT-BTC).

* Công khai quyết toán ngân sách nhà nước: Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo Mẫu biểu số 4, Mẫu biểu số 5 ban hành kèm theo Thông tư số: 61/2017/TT-BTC).

đ) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học theo quy định của UBND thành phố Uông Bí.

e) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học theo quy định.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

a) Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

b) Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 (Tình hình tài chính của nhà trường) thực hiện như sau:

- Đối với nội dung công khai dự toán ngân sách và công khai quyết toán ngân sách nhà nước, Hiệu trưởng ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số: 61/2017/TT-BTC).

- Đối với nội dung công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) Hiệu trưởng phê duyệt và công bố công khai ngân sách (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số: 61/2017/TT-BTC).

- Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có). Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp. Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đối với nội dung quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 4 (Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học) thực hiện công khai như sau:

a) Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường tuyển sinh đối với học sinh tuyển mới.

b) Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới đối với học sinh đang học tại nhà trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường

1. Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới về cơ quan chỉ đạo (phòng GDĐT Ưông Bí) trước 30 tháng 9 hằng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của đơn vị.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại bảng tin nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử nhà trường:

(<http://uongbi.quangninh.edu.vn/thcsyenthanh1/Home.aspx>).

Điều 7. Trách nhiệm của các cá nhân, bộ phận trong nhà trường

1. Hiệu trưởng nhà trường:

Chỉ đạo việc thực hiện quy chế công khai theo quy định tại Quy chế này. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công khai các nội dung đã triển khai; việc kiểm tra có sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường.

2. Các bộ phận công tác:

- Trưởng các tổ chuyên môn, tổ chức đoàn thể nhà trường: Công khai các nội dung tại quy chế này để cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được biết.

- Bộ phận phụ trách công nghệ thông tin: Phối hợp với tổ văn phòng đưa nội dung công khai lên Website của nhà trường.

- Tổ văn phòng phối hợp với các bộ phận công tác: Sao in các văn bản có liên quan đến nội dung công khai, niêm yết tại bảng công khai của nhà trường. Từng Học kỳ rà soát, bổ sung. Đồng thời thông báo cho cán bộ, giáo viên, nhân viên biết các nội dung đã được niêm yết công khai lên bảng tin. Tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả thanh tra, kiểm tra của các cấp tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với nhà trường.

- Nhân viên kế toán có trách nhiệm gửi tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán theo quy định cho đơn vị dự toán cấp trên. Thời gian gửi cùng thời điểm công bố công khai của đơn vị.

3. Ngoài những nội dung công khai tại Điều 4 của Quy chế này, Hiệu trưởng nhà trường cần phải công khai để cán bộ, giáo viên, nhân viên biết:

a. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường; Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

b. Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường; Các Nội quy, Quy chế của nhà trường;

c. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, thay đổi chức danh nghề nghiệp; thay đổi vị trí việc làm, đi công tác, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng

hạng, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc đánh giá xếp loại chất lượng viên chức hàng năm; hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

d. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ quản lý nhà trường theo quy định của pháp luật;

đ. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

g. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được quy định tại Nghị định 04/2015/NĐ-CP về việc thực hiện dân chủ trong các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập;

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (B/c);
- Ban chỉ uỷ chi bộ (C/đ);
- Các tổ chức, đoàn thể NT (T/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Bích Huệ